

Netrava NSM optics – Cáp mạng & Module quang

Tài liệu thông số kỹ thuật · Mã tài liệu DS-NETRAVANSMOPTI-VI · Rev. 2026.2 · Phát hành tháng 8/2026 · Bản tiếng Việt

Netrava NSM optics là dòng phụ kiện mạng của Netrava, gồm 4 phiên bản. Tài liệu này liệt kê đầy đủ thông số điện, môi trường và độ bền dùng cho việc thiết kế hệ thống, đối chiếu khi bảo hành và lập hồ sơ dự án. Các giá trị hiệu năng được đo trong điều kiện phòng thí nghiệm của hãng; hiệu năng thực tế phụ thuộc cấu hình hệ thống.

1. Thông số chung

Đầu nối	LC duplex
Tương thích	Switch Netrava (mã hóa sẵn)
Giám sát DDM/DOM	Có
Nhiệt độ hoạt động	0–70 °C (thương mại)
MTBF	1.000.000 giờ

2. Thông số theo phiên bản

Phiên bản	Mã sản phẩm (P/N)	Loại sản phẩm	Chuẩn	Tốc độ	Loại sợi quang
1000BASE-LX	NT-SFP-1000BASE-LX	Module SFP	1000BASE-LX	1Gbps	Single-mode
10GBASE-SR	NT-SFP-10GBASE-SR	Module SFP+	10GBASE-SR	10Gbps	Multi-mode
10GBASE-LR	NT-SFP-10GBASE-LR	Module SFP+	10GBASE-LR	10Gbps	Single-mode
1000BASE-SX	NT-SFP-1000BASE-SX	Module SFP	1000BASE-SX	1Gbps	Multi-mode

Phiên bản	Mã sản phẩm (P/N)	Bước sóng	Khoảng cách truyền	Công suất tiêu thụ tối đa	Công suất phát
1000BASE-LX	NT-SFP-1000BASE-LX	1310 nm	10 km	0,8 W	-8,2 đến 0,5 dBm
10GBASE-SR	NT-SFP-10GBASE-SR	850 nm	300 m	1 W	-9,5 đến -1 dBm
10GBASE-LR	NT-SFP-10GBASE-LR	1310 nm	10 km	1 W	-8,2 đến 0,5 dBm
1000BASE-SX	NT-SFP-1000BASE-SX	850 nm	550 m	0,8 W	-9,5 đến -1 dBm

Phiên bản	Mã sản phẩm (P/N)	Độ nhạy thu
1000BASE-LX	NT-SFP-1000BASE-LX	-14,4 dBm
10GBASE-SR	NT-SFP-10GBASE-SR	-11,1 dBm
10GBASE-LR	NT-SFP-10GBASE-LR	-14,4 dBm
1000BASE-SX	NT-SFP-1000BASE-SX	-11,1 dBm

3. Chứng nhận và tuân thủ

RoHS, ISO/IEC 11801, TIA-568.2-D, SFF-8472 MSA

4. Bảo hành

Bảo hành 36 tháng theo tem và hóa đơn, tiếp nhận tại Trung tâm Bảo hành Máy tính Sông Giả, số 17 đường Bến Giả, phường Bến Giả, TP. Giả. Không bảo hành khi tem niêm phong rách, sản phẩm cháy nổ do nguồn điện hoặc vào nước.